

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 132/2026/CV-PW

Hà Nội, ngày 29 tháng 07 năm 2026

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN
CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Kính gửi: Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên tổ chức: **Công ty cổ phần Bất động sản Dầu khí**
2. Mã chứng khoán: **PWA**
3. Địa chỉ: VP3, Khu văn phòng, Tầng 5B, Tòa nhà C1 Thành Công, phố Thành Công, phường Giảng Võ, thành phố Hà Nội, Việt Nam.
4. Điện thoại: 0243.7474.510 Fax: 0243.843.1942
5. Người thực hiện công bố thông tin: Trần Hương Liên
6. Loại thông tin công bố: Định kỳ
7. Nội dung công bố:
Công ty Cổ phần Bất động sản Dầu khí công bố Báo cáo tình hình quản trị 06 tháng đầu năm năm 2026.
8. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty cổ phần Bất động sản Dầu khí tại địa chỉ: www.petrowaco.vn vào ngày 29/07/2026.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã công bố.

Nơi nhân:

- Như trên

- Lưu VT, HĐQT

Đính kèm:

Báo cáo tình hình quản trị 06 tháng đầu năm 2026

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN
CÔNG BỐ THÔNG TIN



Trần Hương Liên

Phụ lục V
BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

CÔNG TY CỔ PHẦN
BẤT ĐỘNG SẢN DẦU KHÍ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 52 /2026/BC-HĐQT

Hà Nội, ngày 29 tháng 07 năm 2026

BÁO CÁO
Tình hình quản trị Công ty 6 tháng đầu năm 2026

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- Tên Công ty: Công ty CP Bất động sản Dầu khí
- Địa chỉ trụ sở chính: VP3, Khu văn phòng, Tầng 5B Tòa nhà C1 Thành Công, phố Thành Công, phường Giảng Võ, thành phố Hà Nội
- Điện thoại: 0243.7474.510 Fax: 0243.843.1942 Email:
- Vốn điều lệ: 100.000.000.000 đồng
- Mã chứng khoán: PWA
- Mô hình quản trị Công ty:
Đại hội đồng cổ đông, Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2026/NQ-ĐHĐCĐ	10/04/2026	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty CP Bất động sản Dầu khí

II. Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
I	Nhiệm kỳ 2021-2026			
1	Ông Thân Thế Sơn	Chủ tịch HĐQT	27/04/2016	10/4/2026
2	Ông Lê Minh Đức	Thành viên HĐQT	11/04/2018	10/4/2026
3	Bà Trần Thị Phương Hoa	Thành viên HĐQT	27/04/2016	10/4/2026
4	Ông Phạm Đức Hạnh	Thành viên HĐQT	20/05/2021	10/4/2026
5	Ông Đoàn Vũ Tiến	Thành viên HĐQT	27/04/2016	10/4/2026
II	Nhiệm kỳ 2026-2031			
1	Ông Nguyễn Hải Đăng	Chủ tịch HĐQT	10/4/2026	
2	Ông Vũ Mạnh Hùng	Thành viên HĐQT	10/4/2026	
3	Ông Vũ Đức Thịnh	Thành viên HĐQT	10/4/2026	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
I	Nhiệm kỳ 2021-2026			
1	Ông Thân Thế Sơn	4/4	100%	Hết nhiệm kỳ từ ngày 10/4/2026
2	Ông Lê Minh Đức	4/4	100%	Hết nhiệm kỳ từ ngày 10/4/2026
3	Bà Trần Thị Phương Hoa	4/4	100%	Hết nhiệm kỳ từ ngày 10/4/2026
4	Phạm Đức Hạnh	4/4	100%	Hết nhiệm kỳ từ ngày 10/4/2026
5	Ông Đoàn Vũ Tiến	4/4	100%	Hết nhiệm kỳ từ ngày 10/4/2026
II	Nhiệm kỳ 2026-2031			
1	Ông Nguyễn Hải Đăng	3/3	100%	Bắt đầu từ ngày 10/4/2026
2	Ông Vũ Mạnh Hùng	3/3	100%	Bắt đầu từ ngày 10/4/2026

3	Ông Vũ Đức Thịnh	3/3	100%	Bắt đầu từ ngày 10/4/2026
---	------------------	-----	------	------------------------------

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc:

Ban Tổng giám đốc đã hoàn thành tốt việc điều hành hoạt động của Công ty theo đúng các quy định của Pháp luật hiện hành, theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và chỉ đạo của Hội đồng Quản trị Công ty;

Ban Tổng giám đốc đã triển khai đầy đủ và thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng Quản trị. Trong quá trình điều hành hoạt động của Công ty đã tuân thủ theo đúng các Quy định, Quy chế của Công ty và có nhiều giải pháp linh hoạt, kịp thời, phù hợp với chủ trương, định hướng của Hội đồng Quản trị Công ty.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có):

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

TT	Số Quyết định/Nghị quyết	Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	02/2026/QĐ-HĐQT	22/01/2026	V/v Tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026	100%
2	05/2026/QĐ-HĐQT	29/01/2026	V/v Thành lập Ban tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2026	100%
3	11/2026/NQ-HĐQT	18/03/2026	V/v Thông qua Dự thảo Tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026	100%
4	23/2026/NQ-HĐQT	24/03/2026	V/v Công tác tổ chức nhân sự lãnh đạo tại Chi nhánh Công ty cổ phần Bất động sản Dầu khí Ban điều hành Dự án 59 – 63 Huỳnh Thúc Kháng	100%
5	24/2026/QĐ-HĐQT	24/03/2026	V/v Miễn nhiệm chức vụ Giám đốc – Người đứng đầu Chi nhánh Ban điều hành Dự án 59 – 63 Huỳnh Thúc Kháng	100%
6	25/2026/QĐ-HĐQT	24/03/2026	V/v Miễn nhiệm chức vụ Phó giám đốc Chi nhánh Ban điều hành Dự án 59 – 63 Huỳnh Thúc Kháng	100%
7	26/2026/QĐ-HĐQT	24/03/2026	V/v Bổ nhiệm chức vụ Phó giám đốc Chi nhánh Ban điều hành Dự án 59 – 63 Huỳnh Thúc Kháng	
8	29/2026/QĐ-HĐQT	24/03/2026	V/v Bổ nhiệm chức vụ Giám đốc – Người đứng đầu Chi nhánh Ban điều hành Dự án 59 – 63 Huỳnh Thúc Kháng	100%
9	30/2026/QĐ-HĐQT	30/03/2026	V/v Thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2026	100%
10	32/2026/QĐ-HĐQT	03/04/2026	V/v Phê duyệt giá trị quyết toán đầu tư Dự án đầu tư xây dựng lại Khu tập thể cũ 97 – 99 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội	100%
11	01/2026/NQ-ĐHĐCĐ	10/04/2026	Nghị quyết họp ĐHĐCĐ năm 2026	100%

TT	Số Quyết định/Nghị quyết	Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
12	39/2026/NQ-HĐQT	10/04/2026	V/v Bầu Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2026 - 20231	100%
13	40A/2026/QĐ-HĐQT	01/6/2026	V/v: Bổ sung phụ cấp lương	100%

III. Ban kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS		Trình độ chuyên môn
			Bổ nhiệm	Miễn nhiệm	
I	Nhiệm kỳ 2021-2026				
1	Bà Vũ Minh Thủy	Trưởng Ban	20/05/2021	10/4/2026	Cử nhân Kế toán
2	Ông Bùi Việt Trung	Thành viên	27/04/2016	10/4/2026	Cử nhân Luật kinh tế
3	Bà Lê Thị Hiền	Thành viên	20/05/2021	10/4/2026	Cử nhân Kinh tế
II	Nhiệm kỳ 2026-2031				
1	Bà Nguyễn Thị Thúy Hồng	Trưởng Ban	10/4/2026		Cử nhân Kinh tế
2	Ông Đoàn Vũ Tiến	Thành viên	10/4/2026		Cử nhân Kinh tế
3	Ông Đào Quốc Bình	Thành viên	10/4/2026		Kỹ sư xây dựng

2. Cuộc họp của BKS

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
I	Nhiệm kỳ 2021-2026				
1	Bà Vũ Minh Thủy	2/2	100%	100%	Hết nhiệm kỳ từ ngày 10/4/2026
2	Ông Bùi Việt Trung	2/2	100%	100%	Hết nhiệm kỳ từ ngày 10/4/2026
3	Bà Lê Thị Hiền	2/2	100%	100%	Hết nhiệm kỳ từ ngày 10/4/2026
II	Nhiệm kỳ 2026-2031				
1	Bà Nguyễn Thị Thúy	1/1	100%	100%	Bắt đầu từ ngày

	Hồng				10/4/2026
2	Ông Đoàn Vũ Tiến	1/1	100%	100%	Bắt đầu từ ngày 10/4/2026
3	Ông Đào Quốc Bình	1/1	100%	100%	Bắt đầu từ ngày 10/4/2026

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban giám đốc điều hành và cổ đông:

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty, Ban Kiểm soát đã tiến hành các công việc sau:

- Giám sát việc tổ chức thực hiện kế hoạch SXKD của Công ty;
- Giám sát và đánh giá việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác;
- Giám sát và đánh giá hiệu lực và mức độ tuân thủ các quy chế, quy định nội bộ về đầu tư, tài chính, lương thưởng của Công ty;
- Kiểm tra, giám sát các hoạt động quản lý của HĐQT, hoạt động điều hành của Tổng giám đốc Công ty trong việc thực hiện Điều lệ, Nghị quyết của ĐHĐCĐ, các Quy chế, Quy định nội bộ;
- Soát xét về tính pháp lý, trình tự, thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và Ban điều hành trong quá trình quản lý, điều hành;
- Kiểm tra công tác tài chính, kế toán;
- Ban kiểm soát không nhận được yêu cầu phải kiểm tra vấn đề cụ thể nào từ cổ đông.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Ban kiểm soát thường xuyên phối hợp với Hội đồng quản trị, Ban điều hành và các cấp quản lý trong việc thực hiện các nhiệm vụ. Trong quá trình hoạt động, Ban Kiểm soát đã nhận được sự phối hợp và hỗ trợ từ HĐQT, Ban Tổng giám đốc cũng như các cán bộ quản lý của Công ty cung cấp tài liệu, hồ sơ, thông tin, để Ban thực hiện nhiệm vụ ĐHĐCĐ giao.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không có

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày, tháng, năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Trương Huy Hải	01/10/1971	Kỹ sư xây dựng	08/7/2026
2	Ông Nguyễn Thái Hoàng	29/08/1974	Kiến trúc sư	01/08/2020

3	Bà Trần Thị Kim Oanh	23/05/1977	Cử nhân Kinh tế	31/12/2025
---	----------------------	------------	-----------------	------------

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm
Trần Hương Liên	22/04/1981	Cử nhân Kinh tế	01/01/2019

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký Công ty đã tham gia theo quy định về quản trị Công ty): *Không có*

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty

STT	Tên cá nhân/tổ chức	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
I	Thành viên HĐQT								
	Nhiệm kỳ 2021-2026								
1	Thân Thế Sơn		Chủ tịch HĐQT			27/04/2016	10/4/2026	Hết nhiệm kỳ	Người nội bộ
2	Lê Minh Đức		Thành viên HĐQT			11/04/2018	10/4/2026	Hết nhiệm kỳ	Người nội bộ
3	Phạm Đức Hạnh		Thành viên HĐQT			20/05/2021	10/4/2026	Hết nhiệm kỳ	Người nội bộ
4	Đoàn Vũ Tiến		Thành viên HĐQT			27/04/2016	10/4/2026	Hết nhiệm kỳ	Người nội bộ
5	Trần Thị Phương Hoa		Thành viên HĐQT			27/04/2016	10/4/2026	Hết nhiệm kỳ	Người nội bộ

STT	Tên cá nhân/tổ chức	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
Nhiệm kỳ 2026-2031									
1	Nguyễn Hải Đăng		Chủ tịch HĐQT			10/04/2026			Người nội bộ
2	Vũ Mạnh Hùng		Thành viên HĐQT			10/04/2026			Người nội bộ
3	Vũ Đức Thịnh		Thành viên HĐQT			10/04/2026			Người nội bộ
II Ban Kiểm soát									
Nhiệm kỳ 2021-2026									
1	Vũ Minh Thùy		Trưởng Ban Kiểm soát			20/05/2021	10/4/2026	Hết nhiệm kỳ	Người nội bộ
2	Bùi Việt Trung		Thành viên Ban kiểm soát			27/04/2016	10/4/2026	Hết nhiệm kỳ	Người nội bộ
3	Lê Thị Hiền		Thành viên Ban kiểm soát			20/05/2021	10/4/2026	Hết nhiệm kỳ	Người nội bộ
Nhiệm kỳ 2021-2026									
1	Nguyễn Thị Thúy Hồng		Trưởng Ban Kiểm soát			10/04/2026			Người nội bộ
2	Đoàn Vũ Tiến		Thành viên Ban kiểm soát			27/04/2016			Người nội bộ

STT	Tên cá nhân/tổ chức	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
3	Đào Quốc Bình		Thành viên Ban kiểm soát			10/04/2026			Người nội bộ
III	Ban Tổng giám đốc								
1	Trương Huy Hải		Tổng giám đốc			08/7/2026			Người nội bộ
2	Trần Thị Kim Oanh		Phó Tổng giám đốc			31/12/2025			Người nội bộ
3	Nguyễn Thái Hoàng		Phó Tổng giám đốc			01/08/2020			Người nội bộ
IV	Kế toán trưởng								
1	Trần Hương Liên		Kế toán trưởng			01/01/2019			Người nội bộ
V	Người phụ trách quản trị, Người được UQ CBTT								
1	Trần Ngọc Phương		Người phụ trách quản trị, Người được UQ CBTT			17/07/2026			Người nội bộ
VI	Cổ đông nắm giữ trên 10%								
1	Tổng Công ty Đầu tư nước và Môi trường Việt Nam			0100105976 cấp lần đầu ngày 13/09/2010	Số 52 Quốc Tử Giám, phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám, thành phố Hà Nội	25/08/2006			Cổ đông nắm giữ trên 10%

Ghi chú: số Giấy NSH: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương*

đương (đối với tổ chức).

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

Ghi chú: số Giấy NSH*: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức).

3. Giao dịch giữa người nội bộ Công ty, người có liên quan của người nội bộ với Công ty con, Công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát: Không có

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên Công ty con, Công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác: Không có

4.1. Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).

4.2. Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành.

4.3. Các giao dịch khác của Công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng giám đốc) và người quản lý khác.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu u sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Nguyễn Hải Đăng	058C170860	Chủ tịch HĐQT						0	0,00%	
1.1	Nguyễn Hữu Đăng								0	0,00%	Bố đẻ
1.2	Đinh Thị Hà								0	0,00%	Mẹ đẻ
1.3	Bùi Thị Hồng								0	0,00%	Vợ
1.4	Nguyễn Thị Quỳnh Hoa								0	0,00%	Con
1.5	Nguyễn Hạnh Trang								0	0,00%	Con
1.6	Nguyễn Đăng Quang								0	0,00%	Con
1.7	Bùi Chí Hoà								0	0,00%	Bố vợ
1.8	Nguyễn Thị Thanh								0	0,00%	Mẹ vợ
1.9	Nguyễn Hải Yến								0	0,00%	Chị ruột
1.10	Nguyễn Thị Oanh								0	0,00%	Chị ruột
1.11	Vũ Văn Thành								0	0,00%	Anh rể
1.12	Tổng Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam			ĐKKD	0100105616	01/12/2006 - 20/7/2025	Sở Tài chính tp. Hà Nội	Tòa nhà VINACO NEX, 34 Láng Hạ, phường Láng Hạ, thành phố Hà Nội	0	0,00%	Phó Tổng Giám đốc

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu u sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.13	Công ty CP Bách Thiên Lộc			ĐKKD	43005 02304	29/01/2010 - 28/7/2023	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ngãi.	Thôn Huy Ra Long, Xã Sơn Tây, Tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam	0	0,00%	TV HĐQT, Tổng Giám đốc
1.14	Vinaconex 25			ĐKKD	40003 78261	27/12/2004 - 17/10/2025	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Đà Nẵng	89A Phan Đăng Lưu, Quận Hải Châu, TP Đà Nẵng	0	0,00%	Thành viên HĐQT
1.15	Công ty Cổ phần Vinaconex Dung Quất			ĐKKD	43004 86846	04/11/2009	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ngãi	Thôn An Lộc Bắc, xã Vạn Tường, tỉnh Quảng Ngãi	0	0,00%	Chủ tịch HĐQT
1.16	Tổng Công ty Đầu tư Nước và Môi trường Việt Nam – CTCP			ĐKKD	01001 05976	13/9/2010	Sở Tài chính TP. Hà Nội	Số 52 Quốc Tử Giám, phường Văn Miếu – Quốc Tử Giám, thành phố Hà Nội, Việt Nam	2.49 0.00 0	24,9%	Thành viên HĐQT, TGD
2	Vũ Mạnh Hùng		Thành viên HĐQT						0	0,00%	
2.1	Vũ Văn Hà								0	0,00%	Bố đẻ
2.2	Lê Thị Trọng								0	0,00%	Mẹ đẻ
2.3	Nguyễn Thanh Giang								0	0,00%	Vợ
2.4	Vũ Huy Bằng								0	0,00%	Con

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu u sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.5	Vũ Trâm Anh								0	0,00%	Con
2.6	Vũ Thị Bích Hằng								0	0,00%	Chị ruột
2.7	Đinh Thị Nga								0	0,00%	Mẹ vợ
2.8	Công ty cổ phần Đầu tư & Phát triển điện miền Bắc 2			ĐKKD	5300215527	05/06/2004	Sở KHĐT Lào Cai	Số 64B, đường Phan Đình Phùng, Lào Cai	0	0,00%	Thành viên HĐQT
2.9	Công ty TNHH MTV Giáo dục Lý Thái Tổ			ĐKKD	0108967145	30/10/2019	Sở KHĐT Hà Nội	Tòa nhà Vinaconex 34 Láng Hạ, phường Láng, Hà Nội	0	0,00%	Thành viên HĐQT V, Phó TGĐ TT
2.10	Công ty CP Phát triển thương mại VINACONEX			ĐKKD	0102747619	15/05/2008	Sở KHĐT Hà Nội	Số 459C Bạch Mai, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội	0	0,00%	Thành viên BKS
2.11	Công ty cổ phần Đầu tư và dịch vụ đô thị Việt Nam			ĐKKD	0101407810	28/7/2003	Sở KHĐT Hà Nội	Số 62 Nguyễn Thị Định, Hà Nội	0	0,00%	Thành viên BKS
2.12	Công ty cổ phần Bách Thiên Lộc			ĐKKD	4300502304	29/01/2010	Sở KHĐT Quảng Ngãi	Quảng Ngãi	0	0,00%	Thành viên BKS

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu u sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.13	Công ty CP Giấy Thương Đình			ĐKKD	0100100939	01/09/2005	Sở KHĐT Hà Nội	Số 277, đường Nguyễn Trãi, phường Khương Đình, TP. Hà Nội	0	0,00%	Thành viên HĐQT
3	Vũ Đức Thịnh		Thành viên HĐQT						0	0,00%	
3.1	Vũ Văn Xứng								0	0,00%	Bố đẻ
3.2	Trần Thị Là								0	0,00%	Mẹ đẻ
3.3	Đoàn Văn Được			CCCD					0	0,00%	Bố vợ
3.4	Lê Thị Diễm			CCCD					0	0,00%	Mẹ vợ
3.5	Đoàn Thanh Phượng			CCCD					0	0,00%	Vợ
3.6	Vũ Gia Huy								0	0,00%	Con
3.7	Vũ Gia Hưng								0	0,00%	Con
3.8	Vũ Đức Thọ			CCCD					0	0,00%	Anh ruột
3.9	Vũ Đức Mạnh			CCCD					0	0,00%	Anh ruột
3.10	Vũ Đức Vượng			CCCD					0	0,00%	Em ruột
3.11	Đặng Thị Hào			CCCD					0	0,00%	Chị dâu
3.12	Vũ Thị Huyền			CCCD					0	0,00%	Chị dâu

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu u sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.13	Hoàng Minh Phương			CCCD					0	0,00%	Em dâu
3.14	Công ty CP Phát triển thương mại Vinaconex			ĐKKD	01027 47619	15/05/2008	Sở KHĐT Hà Nội	Số 459C Bạch Mai, Phường Bạch Mai, Thành phố Hà Nội	0	0,00%	Thành viên HĐQT
3.15	Công ty CP BOO Nước sạch Sapa			ĐKKD	53007 73017	14/10/2019	Sở KHĐT Lào Cai	thị trấn Sa Pa, huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai	0	0,00%	Thành viên HĐQT
3.16	Công ty CP VINACONEX Dung Quất			ĐKKD	43004 86846	20/10/2010	Sở KHĐT Quảng Ngãi	Thôn An Lộc Bắc, xã Vạn Tường, tỉnh Quảng Ngãi	0	0,00%	Thành viên HĐQT
3.17	CÔNG TY CP BÁCH THIÊN LỘC			ĐKKD	43005 02304	06/5/2004	Tỉnh Quảng Ngãi	Thôn Huy Ra Long - xã Sơn Tây Thượng - tỉnh Quảng Ngãi.	0	0,00%	Thành viên HĐQT
3.18	Công ty CP Bất động sản Dầu khí			ĐKKD	01020 25250	06/01/2026	Sở Tài chính thành phố Hà Nội	VP3, Khu văn phòng, Tầng 5B, Tòa nhà C1 Thành Công, phố Thành Công, phường Giảng Võ, TP Hà Nội	0	0,00%	Thành viên HĐQT
4	Trương Huy Hải		Tổng giám đốc, Người đại diện theo pháp luật						2.000	0,02%	

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu u sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.1	Trương Huy Lam								0	0,00 %	Bố đẻ
4.2	Bùi Thị Hồng								0	0,00 %	Mẹ đẻ
4.3	Phạm Thị Thủy Vinh								0	0,00 %	Vợ
4.4	Trương Huyền My								0	0,00 %	Con
4.5	Trương Quỳnh Dao								0	0,00 %	Con
4.6	Trương Huy Khang								0	0,00 %	Con
4.7	Trương Thị Hà								0	0,00 %	Em ruột
4.8	Trương Huy Hân								0	0,00 %	Em ruột
4.9	Hồ Thị Hường								0	0,00 %	Em dâu
4.10	Trương Huy Hoan								0	0,00 %	Em ruột
4.11	Trương Huy Hoài								0	0,00 %	Em ruột
4.12	Đặng Thị Thanh Hòa								0	0,00 %	Em dâu
4.13	Tổng công ty đầu tư nước và môi trường Việt Nam – CTCP			ĐKKD	01001 05976	13/9/2010	Sở KHĐT TP. Hà Nội	Số 52 Quốc Tử Giám, phường Văn Miếu – Quốc Tử Giám, thành phố Hà Nội, Việt Nam	2.49 0.00 0	24,9%	Phó Tổng giám đốc

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu u sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.14	Công ty CP Khoan và Xây lắp Cấp thoát nước			ĐKKD	03044 59758	13/07/2006	Sở KHĐT TP. Hồ Chí Minh	Số 10 Phố Quang, phường Tân Sơn Hòa, TP. Hồ Chí Minh	0	0,00 %	Chủ tịch HĐQT
4.15	Công ty CP Xây lắp và Sản xuất thiết bị ngành nước			ĐKKD	36007 17644	08/12/2016	Sở KHĐT tỉnh Đồng Nai	16-17 đường N6, khu phố Bình Dương, phường Long Hưng, tỉnh Đồng Nai	0	0,00 %	Chủ tịch HĐQT
4.16	Công ty CP Đầu tư xây dựng cấp thoát nước Suối Dầu			ĐKKD	42015 74467	27/09/2013	Sở KHĐT tỉnh Khánh Hòa	Tầng 4, số 58 Yersin, phường Tây Nha Trang, Khánh Hòa	0	0,00 %	Thành viên HĐQT
4.17	Công ty Cổ phần Viwaseen 6			ĐKKD	08004 47284	19/03/2008	Sở KHĐT TP. Hà Nội	Số 52 Quốc Tử Giám, phường Văn Miếu – Quốc Tử Giám, thành phố Hà Nội, Việt Nam	0	0,00 %	Chủ tịch HĐQT
4.18	Công ty Cổ phần Tư vấn và Cấp nước Đông Nam Á – Mê Kông Rạch giá			ĐKKD	17013 89629	11/06/2010	Sở KHĐT tỉnh An Giang	Số 243 ấp Phước Ninh, xã Thạnh Lộc, tỉnh An Giang	0	0,00 %	Chủ tịch HĐQT
5	Nguyễn Thái Hoàng		Phó Tổng giám đốc						1.000	0,01%	

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu u sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.1	Nguyễn Trọng Bản								0	0,00%	Bố đẻ
5.2	Thái Thị Diệu Khang								0	0,00%	Mẹ đẻ
5.3	Nguyễn Thái Việt Hùng								0	0,00%	Em trai
6	Trần Thị Kim Oanh		Phó Tổng giám đốc						0	0,00%	
6.1	Trần Văn Hiến								0	0,00%	Bố đẻ
6.2	Trần Thị Yến								0	0,00%	Mẹ đẻ
6.3	Nguyễn Xuân Chiến								0	0,00%	Chồng
6.4	Nguyễn Xuân Hòa								0	0,00%	Con
6.5	Nguyễn Hương Duyên								0	0,00%	Con
6.6	Trần Thị Thu Hiền								0	0,00%	Em gái
6.7	Nguyễn Xuân Tới								0	0,00%	Bố chồng
6.8	Nguyễn Thị Bích								0	0,00%	Mẹ chồng

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu u sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.9	Nguyễn Anh Hoa								0	0,00%	Em rể
7	Trần Hương Liên		Kế toán trưởng						0	0,00%	
7.1	Nguyễn Văn Hân								0	0,00%	Chồng
7.2	Nguyễn Tuấn Dũng								0	0,00%	
7.3	Trần Xuân Nghiêm								0	0,00%	Bố đẻ
7.4	Nguyễn Thị Luyện								0	0,00%	Mẹ đẻ
7.5	Trần Xuân Trang								0	0,00%	Em trai
7.6	Trần Thị Phương Thảo								0	0,00%	Em dâu
7.7	Trần Thị Huyền								0	0,00%	Chị gái
7.8	Vũ Ngọc Thuận								0	0,00%	Anh rể
7.9	Nguyễn Văn Tuấn								0	0,00%	Bố chồng
7.10	Lê Thị Dung								0	0,00%	Mẹ chồng
8	Nguyễn Thị Thúy Hồng		Trưởng Ban KS						0	0,00%	
8.1	Lã Thị Ngàn								0	0,00%	Mẹ

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu u sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
8.2	Phạm Anh Vũ								0	0,00%	Chồng
8.3	Phạm Đăng Nguyên								0	0,00%	Con
8.4	Nguyễn Quý Quảng								0	0,00%	Anh trai
8.5	Phạm Nguyễn Bảng								0	0,00%	Bố chồng
8.6	Vũ Thị Oanh								0	0,00%	Mẹ Chồng
8.7	Tổng Công ty CP xuất nhập khẩu và xây dựng Việt Nam (VINACO NEX)			ĐKKD	01001 05616	01/12/2006	Sở tài chính Hà Nội	Toà nhà VINACO NEX, 34 Láng Hạ, phường Láng, thành phố Hà Nội	0	0,00%	Kế toán trưởng
8.8	Công ty CP Vinaconex Sài Gòn			ĐKKD	03031 56197	25/12/2003	Sở KHĐT Hồ Chí Minh	Số 47 Điện Biên Phủ, phường Sài Gòn, TP Hồ Chí Minh	0	0,00%	Thành viên BKS
8.9	Công ty CP Đầu tư Vinaconex Việt Trì			ĐKKD	26010 84632	08/11/2022	Sở KHĐT Phú Thọ	Số nhà 31, Ngõ 254, đường Nguyễn Tất Thành, phường Thanh Miếu, tỉnh Phú Thọ	0	0,00%	Kế toán trưởng
8.10	Công ty TNHH Vinaconex Capital One			ĐKKD	01108 79658	01/11/2024	Sở KHĐT Hà Nội	Toà nhà VINACO NEX, 34 Láng Hạ, phường Láng, thành phố Hà Nội	0	0,00%	Kế toán trưởng

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu u sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
8.11	Công ty CP Giấy Thương Đình			ĐKKD	0100100939	01/09/2005	Sở KHĐT Hà Nội	Số 277, đường Nguyễn Trãi, phường Khương Đình, TP Hà Nội	0	0,00%	Thành viên BKS
9	Đoàn Vũ Tiến		Thành viên Ban KS						0	0,00%	
9.1	Đoàn Thanh Tôn							Đã mất			Bố đẻ
9.2	Trần Thị Vĩnh								0	0,00%	Mẹ đẻ
9.3	Lương Xuân Ry								0	0,00%	Bố vợ
9.4	Lê Thị Gái Em								0	0,00%	Mẹ vợ
9.5	Lương Thị Nhật Minh								0	0,00%	Vợ
9.6	Đoàn Gia Khiêm								0	0,00%	Con
9.7	Đoàn Minh Châu								0	0,00%	Con
9.8	Đoàn Vũ Thắng								0	0,00%	Anh trai
9.9	Đoàn Thị Vân								0	0,00%	Chị dâu
10	Đào Quốc Bình		Thành viên Ban KS						0	0,00%	
10.1	Đào Quốc Đạt								0	0,00%	Bố đẻ
10.2	Bùi Thị Thoa								0	0,00%	Mẹ đẻ
10.3	Lý Xuân Hồng								0	0,00%	Bố vợ
10.4	Hoàng Thị								0	0,00%	Mẹ

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu u sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Vân										vợ
10.5	Lý Thị Hậu								0	0,00%	Vợ
10.6	Đào Thu Giang								0	0,00%	Con đẻ
10.7	Đào Trúc Linh								0	0,00%	Con đẻ
10.8	Đào Thu Phương								0	0,00%	Em ruột
10.9	Nguyễn Thành Đoàn								0	0,00%	Em rể
10.10	Công ty cổ phần Đầu tư và dịch vụ đô thị Việt Nam			ĐKKD	0101407810	28/7/2003	Sở KHĐT Hà Nội	Số 62 Nguyễn Thị Định, phường Yên Hoà, TP Hà Nội	0	0,00%	Thành viên BKS
10.11	Công ty CP Đầu tư Vinaconex Việt Trì			ĐKKD	2601084632	08/11/2022	Sở KHĐT Phú Thọ	Số nhà 31, Ngõ 254, đường Nguyễn Tất Thành, phường Thanh Miếu, tỉnh Phú Thọ	0	0,00%	Thành viên BKS
10.12	Công ty CP Giấy Thượng Đình			ĐKKD	0100100939	01/09/2005	Sở KHĐT Hà Nội	Số 277, đường Nguyễn Trãi, phường Khương Đình, TP Hà Nội	0	0,00%	Thành viên BKS

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu u sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
11	Trần Ngọc Phương		Người ủy quyền CBTT, Người phụ trách quản trị						11.500	0,115 %	
11.1	Trần Ngọc Cửu								0	0,00%	Bố đẻ
11.2	Trần Thị Phúc								0	0,00%	Mẹ đẻ
11.3	Phan Văn Bằng								0	0,00%	Bố vợ
11.4	Vũ Thị Bình								0	0,00%	Mẹ Vợ
11.5	Phan Thị Thu Hà								0	0,00%	Vợ
11.6	Trần Minh Khôi								0	0,00%	Con
11.7	Trần Minh Đăng								0	0,00%	Con
11.8	Trần Ngọc Hải								0	0,00%	Anh ruột
11.9	Dương Thị Bích Liên								0	0,00%	Chị Dâu
11.10	Trần Ngọc Sơn								0	0,00%	Anh ruột
11.11	Lê Thị Yến								0	0,00%	Chị Dâu
11.12	Trần Ngọc Hà								0	0,00%	Anh ruột

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu u sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
11.1 3	Nguyễn Thị Phương								0	0,00%	Chị Dâu
11.1 4	Trần Thị Bạch Yến								0	0,00%	Chị Gái
11.1 5	Nguyễn Chí Phúc								0	0,00%	Anh Rể
11.1 6	Trần Thị Hạnh								0	0,00%	Chị Gái
11.1 7	Phí Mạnh Hùng								0	0,00%	Anh Rể

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty: Không có

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.



Nguyễn Hải Đăng

